

Số: 155 /CĐN

Đồng Nai, ngày 30 tháng 11 năm 2018

V/v thực hiện Quy chế Dân chủ  
ở cơ sở.

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở trực thuộc ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Công văn số 185/LĐLĐ ngày 27/11/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai về việc các cấp Công đoàn trong tỉnh tham gia thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế tỉnh Đồng Nai sao gửi Công văn số 185/LĐLĐ ngày 27/11/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai (kèm theo công văn) .

Đề nghị các Công đoàn cơ sở trực thuộc căn cứ nội dung Công văn số 185/LĐLĐ, phối hợp với chính quyền tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2019, báo cáo về Thường trực Công đoàn ngành Y tế trước ngày **30/3/2019**.

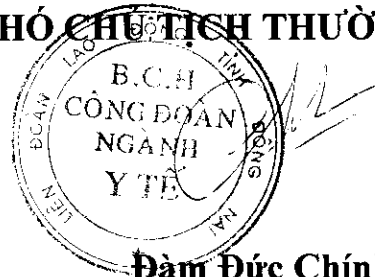
Đối với các đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, Công ty cổ phần, Công ty TNHH hoạt động theo Luật doanh nghiệp căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị để tổ chức Hội nghị người lao động theo Nghị định của Chính phủ và các hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, báo cáo kết quả về Thường trực Công đoàn ngành Y tế **trước ngày 30/6/2019**.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- 40 CĐCS (thực hiện);
- Ban Thường vụ CĐN;
- Đ/c Chủ tịch CĐN (Báo cáo);
- website Sở Y tế;
- Lưu CĐN.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đàm Đức Chính**

Số: 185/LĐLĐ

Đồng Nai, ngày 27 tháng 11 năm 2018

V/v các cấp Công đoàn trong tỉnh tham gia  
thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Kính gửi:

- LĐLĐ các huyện, Thị xã Long Khánh và Thành phố Biên Hòa;
- Công đoàn các Ngành; Viên chức tỉnh; KCN Biên Hòa;
- Công đoàn Tổng Công ty.

Thực hiện quy định của Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở tại nơi làm việc, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019 (Nghị định số 149/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc); Nghị quyết số 09b/NQ-BCH ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở trong tình hình mới; Chương trình số 07/Contr-LĐLĐ ngày 29/8/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về Xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp; Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện hiệu quả thỏa ước lao động tập thể giai đoạn 2018-2023.

Để triển khai thực hiện QCDC cơ sở năm 2019 và các năm tiếp theo đạt hiệu quả thiết thực, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai đề nghị các cấp Công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Công văn số 488/TLĐ ngày 07/4/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ và công văn số 12392/UBND-KGVX ngày 14/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ, Công đoàn cấp trên cơ sở phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ CĐCS các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp, nhất là đối với đơn vị, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước nhận thức rõ quyền, trách nhiệm của CĐCS trong việc tham gia xây dựng và thực hiện

QCDC, tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, Hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc theo quy định.

**2. Tham mưu cho cấp ủy Đảng hoặc Ban chỉ đạo thực hiện QCDC** đồng cấp có văn bản chỉ đạo các cấp ủy, Ban chỉ đạo thực hiện QCDC cấp dưới triển khai thực hiện các quy định của Đảng, Chính phủ về việc thực hiện QCDC ở cơ sở. Trên cơ sở chỉ đạo của cấp ủy, LĐLĐ tỉnh, các huyện, thị xã Long Khánh và Thành phố Biên Hòa phối hợp với chuyên môn đồng cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thị xã Long Khánh và Thành phố Biên Hòa có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp chính quyền, người sử dụng lao động phối hợp với tổ chức Công đoàn tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc.

**3. Công đoàn cấp trên cơ sở phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp** định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC, tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, Hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc trong các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp. Qua kiểm tra, giám sát nếu phát hiện vi phạm quy định pháp luật, kiến nghị thủ trưởng đơn vị và người sử dụng lao động có biện pháp khắc phục hoặc kiến nghị cơ quan quản lý cấp trên xem xét xử lý để bảo đảm thực hiện quyền dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

**4. Về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập:**

4.1 Công đoàn cơ sở trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan của Đảng, tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan xã, phường, thị trấn (gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) tham gia với người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức theo quy định Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

4.2 Thời điểm tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức:

Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức tổ chức vào cuối năm và hoàn thành trước ngày 31/12 hàng năm.

Đối với các cơ sở giáo dục đào tạo công lập, việc tổ chức Hội nghị viên chức vào thời gian theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**5. Về thực hiện dân chủ trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập:**

5.1 Ngày 07/11/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 149/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019), thay thế nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có văn bản số 12392/UBND-KGVX ngày 14/11/2018 về thực hiện Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ, đề nghị Công đoàn cấp trên cơ sở sao gửi Nghị định số 149/2018/NĐ-CP (đính kèm công văn)

tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ CĐCS các doanh nghiệp, nhất là đối với đơn vị, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước nhận thức rõ quyền, trách nhiệm của CĐCS trong việc tham gia xây dựng và thực hiện QCDC, tổ chức Hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc.

CĐCS các loại hình doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện tốt QCDC ở cơ sở tại đơn vị, trọng tâm là việc tham gia xây dựng QCDC, tổ chức Hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ.

5.2 CĐCS cần chủ động phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện các nội dung như sau:

- Tham gia ý kiến xây dựng QCDC ở cơ sở áp dụng tại doanh nghiệp, nội dung QCDC xác định rõ trách nhiệm của người sử dụng lao động, CĐCS trong việc tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc (hình thức tổ chức, thành phần tham gia, thời gian, địa điểm, quy trình thực hiện...).

- Đối với nội dung người lao động tham gia ý kiến liên quan đến việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung thang lương, bảng lương, định mức lao động; đề xuất nội dung thương lượng tập thể, CĐCS cần tham khảo ý kiến của Công đoàn cấp trên cơ sở trước khi tham gia ý kiến, thương lượng với người sử dụng lao động và thực hiện tại doanh nghiệp.

5.3 Thời điểm tổ chức Hội nghị người lao động:

Tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh và điều kiện thực tế, các doanh nghiệp chọn thời điểm tổ chức Hội nghị người lao động cho phù hợp nhưng phải đảm bảo ít nhất một năm một lần theo quy định tại khoản 1, điều 9 Nghị định 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ.

**6. Tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước thực hiện theo quy định Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và hướng dẫn số 1271/HD-TLĐ ngày 07/8/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn Công đoàn với việc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định tại Nghị định số 159/2016/NĐ-CP.**

**7. Chế độ thông tin, báo cáo:**

Công đoàn cơ sở báo cáo định kỳ về kết quả tham gia thực hiện QCDC ở cơ sở, việc tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, Hội nghị người lao động và tổ chức đối thoại tại nơi làm việc về Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trước ngày 20/5 và 20/10 hàng năm.

Đối với LĐLĐ các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Công đoàn ngành, Viên chức tỉnh, KCN Biên Hòa, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc LĐLĐ tỉnh báo cáo sơ kết 06 tháng, tổng kết năm về thực hiện QCDC, việc tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, Hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc

phạm vi phân cấp quản lý về LĐLĐ tỉnh trước ngày 31/5 và 31/10 hàng năm (kèm bảng phụ lục số liệu).

**8. Trách nhiệm của công đoàn các cấp trong việc tổ chức triển khai thực hiện QCDC:**

- Giao Ban Chính sách pháp luật tham mưu Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh hướng dẫn các cấp Công đoàn trong tỉnh tổ chức thực hiện QCDC, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Ban chỉ đạo thực hiện QCDC tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với Sở Lao động Thương binh và xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức triển khai, tập huấn cho cán bộ Công đoàn cấp trên cơ sở, CĐCS các doanh nghiệp nội dung của Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, các Nghị định của Chính phủ mới ban hành về Lao động-tiền lương, Bảo hiểm xã hội.

- Công đoàn cấp trên cơ sở căn cứ quy định, hướng dẫn chỉ đạo, đôn đốc CĐCS trực thuộc tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở đảm bảo đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo LĐLĐ tỉnh (qua Ban Chính sách pháp luật) theo thời gian quy định.

- Ban chấp hành CĐCS phối hợp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động, đồng viên cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, người lao động phát huy quyền làm chủ, tích cực chủ động, phát huy tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tham gia với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động thực hiện tốt QCDC ở cơ sở tại đơn vị.

Đề nghị các cấp Công đoàn trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung hướng dẫn. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, phản ánh kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn Chủ tịch TLĐLĐVN;
- Ban CSKTXH&TKT TLĐ;
- BCĐ thực hiện QCDC tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VT, CSPL.



**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 149/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2018

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc**

UBND TỈNH ĐỒNG NAI	
Số: 6051A	ĐẾN
Ngày: 31/11/18	
Chuyển:.....	

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động (sau đây gọi chung là người sử dụng lao động).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Bộ luật lao động.

2. Doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động.

3. Tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Bộ luật lao động.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo quy định tại Nghị định này.

Nghị định này không áp dụng đối với cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc**

1. Thiện chí, hợp tác, trung thực, bình đẳng, công khai và minh bạch.
2. Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động và người lao động.
3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc nhưng không được trái pháp luật và đạo đức xã hội.

**Điều 4. Nội dung người sử dụng lao động phải công khai**

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, sản xuất, kinh doanh.
2. Nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của doanh nghiệp liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
3. Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp, thỏa ước lao động tập thể ngành, thỏa ước lao động tập thể khác mà doanh nghiệp tham gia.
4. Nghị quyết Hội nghị người lao động.
5. Việc trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và các quỹ do người lao động đóng góp (nếu có).
6. Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
7. Tình hình thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

**Điều 5. Nội dung người lao động được tham gia ý kiến**

1. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của doanh nghiệp liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
2. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung thang lương, bảng lương, định mức lao động; đề xuất nội dung thương lượng tập thể.
3. Đề xuất, thực hiện giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ.
4. Các nội dung khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Nội dung người lao động được quyết định**

1. Giao kết, thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.
2. Gia nhập hoặc không gia nhập tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở.
3. Tham gia hoặc không tham gia đình công theo đúng quy định của pháp luật.
4. Biểu quyết nội dung thương lượng tập thể đã đạt được theo quy định của pháp luật; biểu quyết nội dung Nghị quyết Hội nghị người lao động.
5. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Nội dung người lao động được kiểm tra, giám sát**

1. Việc thực hiện hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể.
2. Việc thực hiện nội quy lao động, các quy chế và các văn bản quy định khác của doanh nghiệp liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
3. Việc sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp.
4. Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của người sử dụng lao động.
5. Việc thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
6. Việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động.

## **Điều 8. Đối thoại tại nơi làm việc**

1. Đối thoại tại nơi làm việc được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa người lao động và người sử dụng lao động hoặc giữa đại diện tập thể lao động với người sử dụng lao động. Đối thoại tại nơi làm việc được thực hiện định kỳ hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của doanh nghiệp. Thời điểm tổ chức đối thoại định kỳ trùng với thời điểm tổ chức hội nghị người lao động quy định tại Điều 9 Nghị định này thì doanh nghiệp không phải tổ chức đối thoại định kỳ.



## **Điều 9. Hội nghị người lao động**

1. Hội nghị người lao động do người sử dụng lao động và tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở tổ chức thực hiện. Hội nghị người lao động được tổ chức ít nhất một năm một lần.

2. Hội nghị người lao động được tổ chức theo hình thức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu.

3. Nội dung hội nghị người lao động thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Bộ luật lao động.

4. Hình thức tổ chức hội nghị, nội dung, thành phần tham gia, thời gian, địa điểm, quy trình, trách nhiệm tổ chức thực hiện và hình thức phổ biến kết quả hội nghị người lao động thực hiện theo Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của doanh nghiệp.

## **Điều 10. Các hình thức thực hiện dân chủ khác**

1. Hệ thống thông tin nội bộ

2. Hòm thư góp ý kiến.

3. Kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

4. Các hình thức khác do doanh nghiệp quy định trong Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của doanh nghiệp.

## **Điều 11. Trách nhiệm ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc**

1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc để đảm bảo thực hiện các quy định tại Nghị định này.

2. Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc phải có sự tham gia ý kiến của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở và được phổ biến công khai đến người lao động trước khi thực hiện.

## **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

2. Người sử dụng lao động sử dụng dưới 10 người lao động được miễn trừ tổ chức hội nghị người lao động theo quy định tại Điều 9 và ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc bằng văn bản theo quy định tại Điều 11 của Nghị định này.

### Điều 13. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đối tượng áp dụng của Nghị định chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b).KN/05



Nguyễn Xuân Phúc



by Vn phòng y  
ban nhân dân  
Date:  
2018.11.15  
10:29:52 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: ~~1392~~ UBND-KGVX  
V/v thực hiện Nghị định số  
149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018  
của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 14 tháng 11 năm 2018

Kính gửi:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

Ngày 07/11/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 149/2018/NĐ-CP quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc (*file điện tử đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ cùng các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh theo quy định; chủ động tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh báo cáo Chính phủ xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (VX);
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (VX);
- Lưu: VT, KGVX.

**TL. CHỦ TỊCH**  
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG.**



*Nguyễn Văn Hùng*  
Nguyễn Văn Hùng